

Số: /KH-UBND

Hoàng Lương, ngày tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức công khai thực hiện những nội dung phải công khai trên địa bàn xã Hoàng Lương năm 2024

Thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Luật tiếp cận thông tin 2016;

Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

UBND xã Hoàng Lương xây dựng kế hoạch tổ chức công khai thực hiện những nội dung phải công khai trên địa bàn xã Hoàng Lương năm 2024 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, cán bộ công chức, người lao động và nâng cao trách nhiệm của cán bộ công chức. Thực hiện công khai để nhân dân, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá kết quả hoạt động của chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung để nhân dân được biết nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tăng cường dân chủ ở cơ sở, bảo đảm quyền của nhân dân được biết, được tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, được tiếp cận thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của chính quyền địa phương, góp phần xây dựng chính quyền thân thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của cán bộ, công chức xã; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của cán bộ, công chức

##### 2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, của Luật Tiếp cận thông tin.

#### II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

**1. Theo Điều 11 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở những nội dung chính quyền cấp xã phải công khai gồm:**

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của xã và kết quả thực hiện;

2. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của xã trình Hội đồng nhân dân xã; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn.

3. Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do xã quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã; quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng xã và điểm dân cư nông thôn; quy hoạch chung được lập cho xã, đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được lập cho các khu vực thuộc phạm vi xã;

4. Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền xã;

5. Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp;

6. Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của chính quyền xã;

7. Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn xã;

8. Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn xã;

9. Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn xã;

10. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, tổ dân phố; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các ban của Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã;

11. Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân quy định tại Điều 25 của Luật này;

12. Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương xã trực tiếp thu;

13. Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền địa phương xã trực tiếp thực hiện;

14. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã.

## **2. Theo Điều 17, Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13, thông tin phải được công khai gồm**

a) Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước;

b) Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật; đề án và dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính;

d) Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan nhà nước;

đ) Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện,

quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước;

e) Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ;

g) Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn;

h) Thông tin về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; báo cáo giám sát tình hình thực hiện công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp và cơ quan nhà nước đại diện chủ sở hữu; thông tin về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước;

i) Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động;

k) Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan nhà nước ban hành;

l) Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; cơ sở dữ liệu quốc gia ngành, lĩnh vực; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học;

m) Danh mục thông tin phải công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 của Luật này; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin;

n) Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng;

o) Thông tin về thuế, phí, lệ phí;

p) Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật. Ngoài thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan nhà nước chủ động công khai thông tin khác do mình tạo ra hoặc nắm giữ.

### **III. HÌNH THỨC CÔNG KHAI**

#### **1. Hình thức và thời điểm công khai thông tin ( Theo Điều 12 Luật thực hiện dân chủ cơ sở)**

- a) Niêm yết thông tin;
- b) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương xã;
- c) Phát tin trên hệ thống truyền thanh của xã (nếu có);
- d) Thông qua Trưởng thôn, để thông báo đến công dân;
- đ) Gửi văn bản đến công dân;
- e) Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân xã với Nhân dân;
- g) Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật;
- h) Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;
- i) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn;
- k) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

2. Thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, Ủy ban nhân dân xã phải tổ chức công khai thông tin.

#### **IV. THỜI GIAN NIÊM YẾT CÔNG KHAI**

1. Văn phòng UBND xã phụ trách trang thông tin điện tử có trách nhiệm đăng tải trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của xã thông tin quy định tại Điều 11 của Luật này.

2. Ủy ban nhân dân xã niêm yết thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12 Điều 11 của Luật này tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố. Thời gian niêm yết thông tin ít nhất là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Thông tin quy định tại khoản 4 và khoản 13 Điều 11 của Luật này phải được niêm yết thường xuyên tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và được cập nhật khi có sự thay đổi. Danh sách các nội dung đã được thực hiện công khai kèm theo hình thức, thời gian thực hiện được lập, cập nhật theo từng quý và niêm

yết tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn.

3. Thông tin quy định tại các khoản 7, 8, 9, 10, 11 và 12 Điều 11 của Luật này được công khai trên hệ thống truyền thanh của xã trong thời hạn ít nhất là 03 ngày liên tục.

## **V. NHỮNG NỘI DUNG NHÂN DÂN BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH**

1. Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi địa bàn xã, thôn do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức.

2. Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư ngoài các khoản đã được pháp luật quy định; việc thu, chi, quản lý các khoản kinh phí, tài sản do cộng đồng dân cư được giao quản lý hoặc được tiếp nhận từ các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ hợp pháp khác.

3. Nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư

4. Bầu, cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

5. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

6. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng dân cư không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng - Thống kê**

- Công chức Văn phòng – Thống kê có trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ (hàng quý) tổng hợp; xây dựng báo cáo của UBND xã gửi UBND huyện, Văn phòng UBND huyện theo quy định.

- Đôn đốc các bộ phận chuyên môn tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống loa truyền thanh sau khi văn bản được ký ban hành.

- Đăng tải những nội dung công khai trên trang thông tin điện tử xã.

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công khai những nội dung công khai trình UBND huyện, HĐND xã định kỳ 6 tháng, 1 năm.

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản thực hiện công khai tại các mục 4,10,13,14 phần II của Kế hoạch này

### **2. Công chức Tài chính - Kế toán**

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản thực hiện công khai tại các mục 1, 2,5,6,8,12 phần II của Kế hoạch này. Mục d,đ, e, g, h, i, k mục 2 phần II của kế hoạch này. Tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống loa truyền thanh sau khi văn bản được ký ban hành.

- Tổng hợp báo cáo UBND xã về tình hình thực hiện công khai và kết thúc công khai.

### **3. Công chức Địa chính - Xây dựng**

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản thực hiện công khai tại các mục 3, 11 phần II của Kế hoạch này. Mục d,đ, e, g, h, i, k mục 2 phần II của kế hoạch này. Tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống loa truyền thanh sau khi văn bản được ký ban hành.

- Tổng hợp báo cáo UBND xã về tình hình thực hiện công khai và kết thúc công khai.

### **4. Công chức VHXXH**

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản thực hiện công khai tại các mục 7 phần II của Kế hoạch này. Mục d,đ, e, g, h, i, k mục 2 phần II của kế hoạch này. Tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống loa truyền thanh sau khi văn bản được ký ban hành.

- Tổng hợp báo cáo UBND xã về tình hình thực hiện công khai và kết thúc công khai.

### **5. Công chức Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã**

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản thực hiện công khai tại các mục 9 phần II của Kế hoạch này. Mục d,đ, e, g, h, i, k mục 2 phần II của kế hoạch này. Tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống loa truyền thanh sau khi văn bản được ký ban hành.

- Tổng hợp báo cáo UBND xã về tình hình thực hiện công khai và kết thúc công khai.

**6. Các ngành liên quan:** Căn cứ tình hình thực tế tham mưu ban hành thực hiện công khai các văn bản liên quan. Phối hợp với Văn phòng UBND xã, đài truyền thanh tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết hoặc hệ thống loa truyền thanh sau khi văn bản được ký ban hành

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức công khai thực hiện những nội dung phải công khai trên địa bàn xã Hoàng Lương năm 2024./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu:VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Dương**

